

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ NGHỀ NGHIỆP

Thời gian thực hiện: 4 tuần Từ ngày 01/12/2025 đến 26/12/2025

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động				
1	Trẻ biết thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau, kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc 2 tay dang ngang, chân bước sang phải sang trái. + Nghiêng người sang 2 bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa 1 chân về phía trước, 1 chân về sau.	* Hoạt động học - Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên. + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - Lưng - Bụng - Lườn: + Ngửa người ra sau, kết hợp giơ tay lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc 2 tay dang ngang, chân bước sang phải sang trái. + Nghiêng người sang 2 bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: + Nhảy lên, đưa 2	

		<i>- Tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần.</i>	chân sang ngang; nhảy lên đưa 1 chân về phía trước, 1 chân về sau.	
2	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi lên, xuống trên ván dốc (dài 2m, rộng 0,30m) một đầu kê cao 0,30m. - Không làm rơi vật đang đội trên đầu khi đi trên ghế thể dục. - Đứng 1 chân và giữ thăng bằng người trong 10 giây.	- Đi nổi bàn chân tiến, lùi.	* Hoạt động học - Đi nổi bàn chân tiến, lùi.(5E) - Trò chơi vận động: Bịt mắt bắt dê	
5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Chạy liên tục theo hướng thẳng 18m trong 10 giây. - Ném trúng đích đứng (cao 1,5m, xa 2m). - Bò vòng qua 5-6 điểm đích dắc, cách nhau 1,5m theo đúng yêu cầu.	- Trèo lên xuống 7 giống thang. - Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm. - Bật tách chân, khép chân qua 7 ô.	* Hoạt động học - Trèo lên xuống 7 giống thang - Trò chơi vận động: Chuyển bóng - Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm. - Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột - Bật tách chân, khép chân qua 7 ô. - Trò chơi vận động tung bóng	
b, Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
13	Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: - Trẻ biết mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn.	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe. - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân - Giáo dục trẻ một số kỹ năng sống cơ bản nhất trong cuộc	

	- Trẻ không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. - Trẻ biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. - Trẻ không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường.	<i>- Thực hiện hành vi văn hóa, vệ sinh trong ăn uống. Trẻ học cách ăn uống lành mạnh và quy tắc, hành vi lịch sự khi ăn uống.</i>	sống hàng ngày. * Hoạt động lao động: - Cho trẻ nhặt lá cây quanh trường, lớp.	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
b, Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
29	Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: Bao nhiêu? Đây là mấy?...	- Trẻ biết đếm trong phạm vi 7 và đếm theo khả năng. - Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 7.	- Đếm đến 7, chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 7.	
30	Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.			
31	Trẻ biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.			
32	Trẻ nhận biết các số từ 5-10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.			
33	-Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm.			
		- Gộp/tách các nhóm đối	* Hoạt động học - Tách, gộp một nhóm có 7 đối tượng thành 2 nhóm	

	-Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.	tượng bằng các cách khác nhau và đếm.	bằng các cách khác nhau.	
39	Trẻ biết gọi tên và chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật.	- Trẻ nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế. - Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu. - Tạo ra một số hình hình học bằng các cách khác nhau.	* Hoạt động học: Nhận biết khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật.	
c, Khám phá xã hội.				
48	Trẻ biết nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. Ví dụ: nói "Nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới..."	- Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương. - <i>Một số nghề có vai trò, trách nhiệm tham gia vào các công tác phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu; dự báo khí tượng thủy văn, phát thanh viên chương trình dự báo thời tiết, công nhân vệ sinh môi trường, cứu hộ, cứu nạn.</i> - <i>Một số nghề khác có mối quan hệ giữa hoạt động nghề nghiệp đối với môi trường (khai thác tài nguyên, sử dụng nguyên</i>	* Hoạt động học - Tìm hiểu về nghề xây dựng. - Tìm hiểu về nghề y tế. - Tìm hiểu về nghề sản xuất. - Tìm hiểu về nghề bộ đội, công an.(5E)	

		<i>liệu, nhiên liệu, nước thải, khí thải của hoạt động sản xuất, sử dụng hóa chất, thuốc kích thích tăng trưởng....là nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường, dẫn đến sự biến đổi khí hậu và thiên tai gia tăng).</i> <i>- Giáo viên tạo ra sự đa dạng trong hình mẫu, ví dụ... về các mối quan hệ xã hội, ngành nghề...của các cộng đồng của trẻ ở các vùng văn hóa, dân tộc khác nhau.</i>		
49	Trẻ biết kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội. Ví dụ nói: "Ngày quốc khánh (ngày 2/9) cả phố em treo cờ, bố mẹ được nghỉ làm và cho em đi chơi công viên..."	- Đặc điểm nổi bật của một số di tích, danh lam, thắng cảnh, ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương, đất nước. - Khám phá bản đồ Việt Nam, khí hậu vùng miền (Đồng bằng; ngập úng, lũ lụt. Miền núi; sạt lở đất, xói mòn).	* Hoạt động chơi: - Chơi trong góc học tập, dạo chơi ngoài trời.	
50	Trẻ biết kể tên và nêu một vài nét đặc trưng của danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử của quê hương, đất nước.			
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
52	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: Phương tiện giao thông, động vật, thực vật, đồ dùng (đồ dùng	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức. <i>- Đặt câu hỏi và trả lời các câu hỏi phù hợp với tình huống trong giao</i>	* Hoạt động chơi: - Chơi trong góc phân vai, góc học tập, góc âm nhạc...	

	gia đình, đồ dùng học tập...).	<i>tiếp.</i>		
54	Trẻ biết kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được.	- Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu.	* Hoạt động học: - Lồng ghép tăng cường tiếng việt cho trẻ dân tộc thiểu số mọi lúc mọi nơi.	
55	Trẻ biết sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm, ... phù hợp với ngữ cảnh.	- Sử dụng các từ biểu cảm, hình tượng. - Đặt các câu hỏi: Tại Sao? Như thế nào? Làm bằng gì?.	* Hoạt động chơi: - Chơi trong góc học tập, dạo chơi ngoài trời.	
58	Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.	* Hoạt động học: - Thơ: Bé làm bao nhiêu nghề.(5E)	
60	Trẻ biết đóng được vai của nhân vật trong truyện.	- Kể lại sự việc theo trình tự. - Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh.	* Hoạt động học: Truyện: Hai anh em.	
61	Trẻ biết kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.	- Đóng kịch.		
64	Trẻ biết chọn sách để "đọc" và xem.	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau.	* Hoạt động chơi: - Chơi trong góc học tập.	
66	Trẻ nhận ra kí hiệu thông thường: Nhà vệ sinh, nơi nguy hiểm, lối ra-vào, cấm lửa, biển báo giao thông...	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông: đường cho người đi bộ,...).	* Hoạt động chơi: - Chơi trong góc học tập, dạo chơi ngoài trời.	
67	Nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng việt.	- Nhận dạng các chữ cái.	* Hoạt động học: - Làm quen chữ cái: i, t, c.	

68	Trẻ biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	- Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình. - Tập tô, tập đồ các nét chữ. - <i>Tôn trọng cách truyền đạt ý tưởng và thông tin bằng nhiều cách khác nhau như: vẽ, đánh dấu, ký hiệu, ảnh, video, công cụ kỹ thuật số và viết với cách viết thông thường hoặc theo cách của mình.</i>	* Hoạt động học: - Tập tô, đồ chữ cái: i, t, c.	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội				
83	Trẻ biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép, lịch sự.	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: - Giáo dục trẻ một số kĩ năng sống cơ bản nhất trong cuộc sống hàng ngày: Biết cảm ơn, xin lỗi...	
84	Trẻ biết chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác.			
85	Trẻ biết chờ đến lượt.	- Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận. - Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình. - Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn. - Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu". - <i>Học cách thảo luận, thương lượng và giải quyết xung đột/mâu thuẫn với người khác một cách lịch sự dựa trên sự tôn trọng.</i>	* Hoạt động góc: - Góc XD: Xây trường/ lớp, bệnh viện, trạm y tế, xây ngôi nhà, doanh trại bộ đội, công an, xây dựng khu sản xuất... - PV: Cô giáo, bán hàng, bác sĩ, bộ đội, công an, bác nông dân - Góc học tập: Xem sách về chủ đề. - Góc TH: Vẽ hoa tặng cô, vẽ đồ dùng	
86	Biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.			
87	Trẻ biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn).			

		- <i>Cởi mở, tôn trọng, đoàn kết và trách nhiệm.</i>	của nghề xây dựng, sản phẩm của nghề sản xuất, nghề y, nghề bộ đội, công an. - Góc ÂN: Hát các bài về chủ đề. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh. * Trò chơi mới: + Nói nhanh tên nghề. + Người chăn nuôi giỏi. + Ai nói đúng. + Xem tranh gọi tên dụng cụ của các nghề.	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
95	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt điệu bộ, cử chỉ...	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển). - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc.	* Hoạt động học: - DH: Cháu yêu cô chú công nhân; Lớn lên cháu lái máy cày.(5E) - VĐTN: Chú bộ đội.	
96	Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	- NH: Màu áo chú bộ đội, hạt gạo làng ta, Cháu yêu cô thợ dệt. - TCÂN: Thi xem ai nhanh, bao nhiêu bạn hát, Nghe nhạc đoán tên bài hát.	
97	- Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm.	* Hoạt động học: - TH: Vẽ bác sỹ * Hoạt động học: - TH: Nặn theo ý thích.	

phẩm. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. - Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét và bố cục. - Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/đường nét và bố cục.	* Hoạt động chơi: - Trẻ chơi ở hoạt động góc: góc tạo hình.	
---	--	---	--

I. MỞ CHỦ ĐỀ

- Cô cùng trẻ chuẩn bị và treo những bức tranh 1 số nghề: nghề nông dân, nghề bác sĩ, cô giáo, xây dựng ...
- Cho trẻ quan sát, chú ý đến sự thay đổi trang trí trên tường (liên quan đến chủ đề), trò chuyện với trẻ về tên chủ đề.

II. CHUẨN BỊ

- Giấy khổ to (có thể tận dụng bìa lịch, báo cũ...) để vẽ, cắt dán.
- Tranh ảnh, sản phẩm, đồ dùng 1 số nghề, bóng, túi cát, tranh thơ, truyện...
- Lựa chọn một số trò chơi, bài hát, câu chuyện liên quan đến chủ đề.
- Bút màu, đất nặn, giấy vẽ, giấy báo...
- Đồ chơi lắp ghép, đồ chơi bác sĩ...

- Một số sản phẩm của nghề nông, sách báo cũ, lịch cũ, hột hạt ...
- Một số dụng cụ của một số nghề phổ biến ở địa phương nơi trẻ sinh sống.

III. KHÁM PHÁ CHỦ ĐỀ